

Số: 135/PVCFC-IR
V/v Báo cáo tình hình quản trị
công ty niêm yết.

Cà Mau, ngày 24 tháng 01 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

Tên công ty: **Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau**

Mã chứng khoán: **DCM**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Điện thoại đi động: (0780) 3819 000

Fax: (0780) 3590 501

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Mỹ

Địa chỉ: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Loại thông tin công bố:

Định kỳ Bất thường (24h) Bất thường (72h) Yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: *Thông báo Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2016 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau www.pvcfc.com.vn, mục Quan hệ cổ đông vào ngày 24/ 01/ 2017.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT-PVCFC (đề b/c);
- BKS -PVCFC(đề b/c);
- TGD-PVCFC (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT, IR.

Đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Mỹ

Số: 134 /BC-PVCFC

Cà Mau, ngày 24 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2016)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
Điện thoại: 07803.819000
Fax: 07803.590501 **Email:** contact@pvcfc.com.vn
Vốn điều lệ: 5.294.000.000.000 đồng
Mã chứng khoán: DCM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/	Ngày	Nội dung
1	104/NQ-PVCFC	18/01/2016	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ công ty theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
2	851/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2016	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016.

- Tất cả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đều tham dự đầy đủ phiên họp ĐHĐCĐ.

- Đại diện của đơn vị kiểm toán độc lập có tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên của công ty vào ngày 21/4/2016.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt	Số	Tỷ lệ	Lý do
-----	-----------------	---------	----------	----	-------	-------

24

0010
CÔNG
CỔ PH
IÁN BÓN
CÀ M
MAU

			đầu là thành viên HĐQT	buổi họp tham dự		không tham dự đầy đủ
1	Ông Nguyễn Đức Thành	Chủ tịch HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
2	Ông Bùi Minh Tiến	TV HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
3	Ông Trần Chí Nguyễn	TV HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
4	Ông Trần Mỹ	TV HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
5	Bà Trần Thị Bình	TV HĐQT độc lập	01/03/2015	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban TGD, bộ máy giúp việc cho Ban TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban TGD trong việc điều hành nhằm tận dụng mọi nguồn lực cho hoạt động của Công ty về giám sát tài chính.
- HĐQT thực hiện thẩm định đầy đủ các Báo cáo tài chính theo đúng qui định và đảm bảo tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và hiệu quả.
- HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD năm 2016, báo cáo tài chính quý I/2016, quý II/2016, Quý III/2016 và cả năm 2016 của Ban Điều hành (BDH)
- HĐQT tham dự các cuộc họp thường kỳ của BDH về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng tháng/quý.
- Kết quả giám sát: BDH đã tổ chức, điều hành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty đạt kết quả như sau (số liệu BCTC của Công ty mẹ trước kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)/(4)
I	Sản lượng sản xuất (Ure quy đổi)	Nghìn tấn	786	804	102,33%
II	Sản lượng kinh doanh (Ure quy đổi)	Nghìn tấn	786	812	103,38%

2298-
TY
AN
ĐẦU KHÍ
AU
T. C. A. M.

24

III	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5084	5.201,55	102,3%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	653	653	100%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	620	620	100%
VI	Nộp NSNN	Tỷ đồng	47	45,25	96,28%

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- HĐQT không thành lập các tiểu ban giúp việc.
- Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể và có phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

4. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2016

- HĐQT đã ban hành quy chế làm việc của mình, lập kế hoạch hoạt động trong năm, phân công, phân nhiệm cho từng thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực cụ thể.

- Với nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã thực hiện nghiêm túc quyền và trách nhiệm của mình; thường xuyên có sự trao đổi về nội dung và phương hướng công tác đi đến thống nhất trong chỉ đạo.

- HĐQT cũng đã ban hành mới, bổ sung các quy chế, quy định, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ, thống nhất định hướng để Ban Tổng Giám đốc điều hành các mặt hoạt động của công ty.

- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến với Ban Tổng Giám đốc theo trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng Quản trị.

- Hoạt động quản trị Công ty đều theo đúng Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc trong việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, và các Nghị quyết/quyết định của HĐQT bao gồm việc giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ, trình và thông qua các vấn đề: Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán; trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế TNDN từ kết quả hoạt động SXKD năm 2015; Thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; Các chỉ tiêu tài chính năm 2016; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016... ra Nghị quyết để Ban điều hành thực hiện.

- Tháng 11/2016, Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2016 – Đợt 1 bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ 4% đương đương 400đồng/01 cổ phiếu.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành trong năm:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	04/NQ-PVCFC	05/01/2016	V/v thông qua kế hoạch hoạt động năm 2016 của hội đồng quản trị công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau
2	28/QĐ-PVCFC	07/01/2016	Về việc ban hành Quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán
3	190/NQ-PVCFC	26/01/2016	Phê duyệt kế hoạch mua sắm đơn hàng số 34 " Cung cấp hóa chất sản xuất Ure 6 tháng đầu năm 2016"
4	198/QĐ-PVCFC	27/01/2016	Phê duyệt cơ cấu tổ chức Công ty
5	218/QĐ-PVCFC	29/01/2016	Phê duyệt kế hoạch Tiếp thị Truyền thông năm 2016 của PVCFC
6	225/QĐ-PVCFC	01/02/2016	Quyết định về việc ông Vũ Thụy Tường thôi giữ chức Kế toán trưởng Công ty
7	252/QĐ-PVCFC	03/02/2016	Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
8	294/QĐ-PVCFC	05/02/2016	Bổ nhiệm Kế toán trưởng kiêm Trưởng ban Tài chính kế toán
9	320/QĐ-PVCFC	17/02/2016	Kiện toàn Tổ chức công tác quan hệ nhà đầu tư của PVCFC
10	414/QĐ-PVCFC	01/03/2016	Ban hành Quy chế quản lý hoạt động Tiếp thị - Truyền thông của PVCFC
11	424/QĐ-PVCFC	02/03/2016	Chấp thuận triển khai sớm một số hạng mục an sinh xã hội năm 2016 của Công ty cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau
12	256/QĐ-PVCFC	03/03/2016	Phê duyệt Kế hoạch Đào Tạo nguồn nhân lực năm 2016
13	532/NQ-PVCFC	16/03/2016	Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016
14	455/QĐ-PVCFC	23/03/2016	Phê duyệt và ban hành Quy chế phân phối sản phẩm Đạm Cà Mau năm 2016 của PVCFC
15	615/QĐ-PVCFC	24/03/2016	Quyết định v/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án "Sản xuất phân bón phức hợp từ Ure nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm "
16	684/QĐ-PVCFC	30/03/2016	Ủy quyền cho người đại diện phần vốn của PVCFC tại PPC Quyết định thực hiện dự án Đầu tư Nhà máy sản xuất phân bón Dầu khí tại Bạc Liêu
17	713/NQ-PVCFC	31/03/2016	Sơ kết hoạt động SXKD quý I/2016; kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm quý II/2016; Công tác chuẩn bị ĐHCĐ thường niên và Công tác Đảng

M.S.D.A.
T.P.

18	779/QĐ-PVCFC	11/04/2016	Quyết định phê duyệt Thỏa thuận hợp tác sản xuất sản phẩm Urea Hạt đục Cà Mau bổ sung sản phẩm sinh học BiOWiSH Crop Liquid giữa PVCFC và Công ty TNHH Enzyrna
19	792/QĐ-PVCFC	12/04/2016	Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2015
20	798/QĐ-PVCFC	13/04/2016	Phê duyệt kết quả thực hiện Báo cáo đầu tư dự án thu hồi và sản xuất CO2 thực phẩm tại Nhà máy Đạm Cà Mau
21	807/QĐ-PVCFC	13/04/2016	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc Dự án "Sản xuất phân bón phức hợp từ Urea nóng chảy, công suất 300.000 tấn/Năm
22	741/QĐ-PVCFC	19/04/2016	Điều chỉnh kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
23	980/NQ-PVCFC	11/05/2016	Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2016 của Kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát là người đại diện của PVCFC tại PPC
24	995/QĐ-PVCFC	17/05/2016	Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Đào Văn Ngọc giữ chức Giám đốc Nhà máy Đạm Cà Mau
25	999/QĐ-PVCFC	17/05/2016	Xếp loại doanh nghiệp năm 2015 đối với PPC
26	1000/QĐ-PVCFC	17/05/2016	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2015
27	1102/NQ-PVCFC	02/06/2016	Về việc thông qua chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016 của Cty PVCFC.
28	1109/QĐ-PVCFC	02/06/2016	Thành lập chi nhánh Cty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban QLDA Chuyên ngành
29	1152/QĐ-PVCFC	03/06/2016	Chấp thuận chọn Cty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Cty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau.
30	1158/QĐ-PVCFC	06/06/2016	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung thuộc dự án đầu tư XDCT "Kho chứa Urea bao 10.000 tấn tại NM Đạm CM"
31	1205/QĐ9-PVCFC	09/06/2016	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh Công ty CP Phân bón Dầu khí CM - Ban QLDA chuyên ngành.
32	1393/NQ-PVCFC	01/07/2016	Phiên họp HĐQT quý 2/2016
33	1418/QĐ-PVCFC	07/07/2016	Ban hành chiến lược marketing của Công ty Cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau
34	1459/QĐ-PVCFC	15/07/2016	Chấp thuận triển khai các hạng mục ASXH 6 tháng cuối năm 2016 của Cty PVCFC Cà Mau

35	1510/QĐ-PVCFC	22/07/2016	Giao nhiệm vụ cho chi nhánh Cty CP Phân bón Dầu khí CM - Ban QLDA chuyên ngành thực hiện dự án "Sản xuất phân bón phức hợp từ Ure nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm"
36	654/QĐ-PVCFC	26/07/2016	Phê duyệt kế hoạch và kinh phí triển khai các đề tài nhiệm vụ nhóm I - Năm 2016
37	1686/NQ-PVCFC	17/08/2016	Chấp thuận bổ sung nhiệm vụ Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của PVCFC
38	209-QĐ/ĐU	09/09/2016	Ban hành tạm thời Quy chế quản lý cán bộ của PVCFC
39	1781/QĐ-PVCFC	09/09/2016	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án "Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm của Nhà máy Đạm Cà Mau"
40	1855/NQ-PVCFC	27/09/2016	Tổng kết đánh giá công tác bảo dưỡng tổng thể nhà máy; tình hình SXKD 9 tháng đầu năm, kế hoạch, nhiệm vụ những tháng cuối năm 2016 và công tác đảng"
41	1908/QĐ-PVCFC	07/10/2016	Phê duyệt và ban hành bổ sung "Định mức kinh tế kỹ thuật của Cty PVCFC"
42	1971/QĐ-PVCFC	19/10/2016	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm của Nhà máy Đạm CM
43	2014/QĐ-PVCFC	25/10/2016	Quyết định chấp thuận bổ sung kế hoạch An sinh XH năm 2016 của Cty PVCFC
44	2030/NQ-PVCFC	28/10/2016	Thực hiện chi tạm ứng cổ tức năm 2016 đợt 1
45	2039/NQ-PVCFC	31/10/2016	Thông qua chủ trương hợp tác giữa Cty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau và Cty TNHH Hóa chất Solvay chi nhánh Châu á Thái Bình Dương (Singapore)
46	2120/QĐ-PVCFC	14/11/2016	Ban hành quy chế thi đua - khen thưởng
47	2175/QĐ-PVCFC	18/11/2016	Phê duyệt Phương án kinh doanh thử nghiệm 1.000 tấn ĐCM+Solvay
48	2182/QĐ-PVCFC	21/11/2016	Phê duyệt Phương án kinh doanh sản phẩm phân bón do PPC sản xuất
49	2308/QĐ-PVCFC	16/12/2015	Ban hành tạm thời các Quy chế liên quan đến hoạt động khoa học Công nghệ và Sáng kiến - Sáng chế - Giải pháp hữu ích
50	2428/QĐ-PVCFC	23/12/2016	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị quý IV năm 2016
51	2500/QĐ-PVCFC	30/12/2016	Nghị quyết v/v chấp thuận kế hoạch lao động và Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 đối với PPC

2/11

52	2512/QĐ-PVCFC	30/12/2016	Quyết định v/v Phê duyệt và ban hành "Định mức Kinh tế kỹ thuật của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau"
----	---------------	------------	--

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban	15/01/2015	4/4	100%	
2	Ông Lâm Văn Chí (*)	Thành viên	15/01/2015	1/1	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Hào	Thành viên	15/01/2015	4/4	100%	
4	Ông Đỗ Minh Đương (*)	Thành viên	21/04/2016	3/3	100%	

(*) Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 ngày 21/4/2016 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với ông Lâm Văn Chí và bầu bổ sung ông Đỗ Minh Đương thay thế.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

- Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành nhằm đảm bảo tính minh bạch và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD của Công ty; Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và các quy định có liên quan; Ban Điều hành triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Ban kiểm soát xem xét, giám sát các báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong kỳ của công ty.
- Thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và báo cáo tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.
- Giám sát việc chấp hành và thực hiện các quy định của pháp luật, Nghị quyết, quyết định,... của ĐHCĐ, HĐQT và việc tuân thủ các quy định của Ban điều hành.
- Thực hiện kiểm tra, giám các hoạt động của các Đơn vị/Phòng/Ban tại công ty như : Trung tâm nghiên cứu phát triển, Ban TCKT, Ban TCNS, VP, PPC....
- Ban kiểm soát đã thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính quý I, quý II, Quý III và báo cáo tài chính năm 2016 của công ty.

3. Phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

- Tại PVCFC, sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc dựa trên nguyên tắc linh động, nhịp nhàng, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Với quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã ban hành các quy chế/quy định về các mặt hoạt động của công ty để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện. Trong quá trình làm việc, HĐQT cũng đã trao đổi, thảo luận và thống nhất với TGD kịp thời phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các văn bản theo đề xuất của Tổng giám đốc để các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được liên tục, và thuận lợi.
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra. Hội đồng quản trị đã có các cuộc họp cùng với Ban Giám đốc xây dựng, điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.
- Mọi quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.
- Hàng quý, Tổng Giám đốc Công ty đều gửi Báo cáo tài chính cho Hội đồng quản trị. HĐQT cũng đã thường xuyên chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện công tác kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính theo quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của ĐHĐCĐ.
- Tổng Giám đốc cũng đã kịp thời báo cáo HĐQT tình hình hoạt động của Công ty, đặc biệt trong lúc thị trường khó khăn để cùng trao đổi tìm các giải pháp khắc phục vì mục tiêu chung của công ty.
- Trong công tác kiểm tra, giám sát, Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện, kịp thời phân công cán bộ phối hợp, cung cấp hồ sơ để HĐQT và BKS thực thi tốt nhiệm vụ giám sát của mình.
- Ngoài việc kiểm tra giám sát, trong quá trình soạn thảo, ban hành các quy chế/quy định, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát với chuyên môn của mình đã tham gia tư vấn, góp ý để hoàn thiện hơn, phù hợp với tình hình thực tế.
- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Trưởng ban Kiểm soát tham gia để đánh giá tình hình thực hiện định hướng, chiến lược và thiết lập các định hướng đề ra giải pháp chiến lược theo tình hình mới làm cơ sở triển khai thực hiện.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Tất cả các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận liên quan đều đã được đào tạo về quản trị công ty. Ngoài ra công ty trong năm 2016 Công ty đã tổ chức 308 khóa đào tạo cho CBCNV với 7.537 lượt người tham dự.

Trong năm 2016, Công ty tiếp tục triển khai chương trình học tập, đào tạo xây dựng văn hóa doanh nghiệp với các khóa học về 7 thói quen thành đạt; Kỹ năng huấn luyện dành cho quản lý cấp cao và cấp trung.

Thành viên HĐQT, Thư ký công ty cũng đã tham gia các buổi đào tạo, hướng dẫn về công bố thông tin; Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty .

1. Danh sách về người nội bộ và có liên quan của người nội bộ công ty/ (Theo phụ lục 01 đính kèm)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/

Không có



3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, cổ đông lớn đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/

(Theo phụ lục 02 đính kèm)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/

Trong năm, cổ đông lớn Công ty cổ phần quản lý Quỹ tài chính Dầu Khí đã mua 27.326.790 cổ phiếu nâng tổng số cổ phiếu nắm giữ lên 53.852.470 cổ phiếu, tương đương 10,17% vốn điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, IR.



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Đức Thành

**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
THEO BÁO CÁO CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN MÀ CÔNG TY NHẬN ĐƯỢC**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/Cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (30/06/2016)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2016)		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí	Cổ đông lớn	45,208,050	8.539488%	53,852,470	10.172359%	Mua CP

Handwritten signature

PHỤ LỤC*(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Công ty, số 124/BC-PVCFC ngày 24/01/2017)***DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Đức Thành		Chủ tịch HĐQT					8,100	0.001530%	Chủ tịch HĐQT
	Người có liên quan									
1.1	Nguyễn Văn Giới							0	0.000000%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Ngọc Yến							0	0.000000%	Mẹ đẻ
1.3	Hoàng Thị Kim Lan							0	0.000000%	Vợ
1.4	Nguyễn Hoàng Nam							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Nguyễn Hoàng Long							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Minh Thư							0	0.000000%	Em ruột
1.7	Nguyễn Đức Thịnh							0	0.000000%	Em ruột
1.8	Nguyễn Bích Thuận							0	0.000000%	Em ruột
1.9	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Nguyễn Đức Thành là đại diện					135,323,057	25.561590%	Chủ sở hữu vốn do ông Nguyễn Đức Thành là đại diện
2	Bùi Minh Tiến		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					52,000	0.009822%	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
2.1	Bùi Thọ Khôi							0	0.000000%	Bố ruột
2.2	Phạm Thị Kim Minh							0	0.000000%	Mẹ ruột
2.3	Lê Thị Thúy Hằng							0	0.000000%	Vợ
2.4	Bùi Thị Hằng Nga							0	0.000000%	Con đẻ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Bùi Thị Phương Linh							0	0.000000%	Con đẻ
2.6	Bùi Thị Sang							0	0.000000%	Chị ruột
2.7	Bùi Minh Tuấn							0	0.000000%	Anh ruột
2.8	Bùi Thị Phương							0	0.000000%	Chị ruột
2.9	Bùi Minh Nguyên							0	0.000000%	Anh ruột
2.10	Bùi Minh Thủy							0	0.000000%	Anh ruột
2.11	Bùi Minh Chính							0	0.000000%	Anh ruột
2.12	Bùi Minh Phương							0	0.000000%	Chị ruột
2.13	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam							105,880,000	20.000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Bùi Minh Tiến là đại diện
3	Trần Mỹ		Ủy viên HĐQT					2,900	0.000548%	Ủy viên HĐQT
	Người có liên quan									
3.1	Ông Trần Cơ							0	0.000000%	Bố đẻ
3.2	Bà Phan Thị Thuộc							0	0.000000%	Mẹ đẻ
3.3	Võ Thị Ngọc Châu							1,700	0.000321%	Vợ
3.4	Trần Hiếu Minh							0	0.000000%	Con đẻ
3.5	Trần Thị Hiếu Ngân							0	0.000000%	Con đẻ
3.6	Trần Thị Xá							0	0.000000%	Chị ruột
3.7	Trần Văn Nam							0	0.000000%	Anh ruột

Handwritten signature

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Trần Văn Lộc							0	0.000000%	Anh ruột
3.9	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam							79,410,000	15.000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Trần Mỹ là đại diện
4	Trần Chí Nguyễn		Ủy viên HĐQT					1,600	0.000302%	Ủy viên HĐQT
	Người có liên quan									
4.1	Trần Trung Kiên							0	0.000000%	Bố đẻ
4.2	Trần Kim Thuận							0	0.000000%	Mẹ đẻ
4.3	Trần Kim Phượng							10,000	0.001889%	Vợ
4.4	Trần Hữu Danh							0	0.000000%	Em ruột
4.5	Trần Hữu Lợi							0	0.000000%	Em ruột
4.6	Trần Bích Ngân							0	0.000000%	Em ruột
4.7	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam							79,410,000	15.000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Trần Chí Nguyễn là đại diện
5	Trần Thị Bình		Ủy viên HĐQT					0	0.000000%	Ủy viên HĐQT
	Người có liên quan									
5.1	Nguyễn Thanh Liêm							0	0.000000%	Chồng
5.2	Nguyễn Hồng Việt							0	0.000000%	Con đẻ
5.3	Nguyễn Hồng Kiên							0	0.000000%	Con đẻ
5.4	Trần Đình Út							0	0.000000%	Bố đẻ

1012
NG T
PHÂN
NDẦU
IAU
T.CA

2/11

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Nguyễn Thị Vân							0	0.000000%	Mẹ đẻ
5.6	Trần Đình Thái							0	0.000000%	Anh ruột
5.7	Trần Đình Hoà							0	0.000000%	Anh ruột
5.8	Trần Đình Thịnh							0	0.000000%	Em ruột
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Bùi Minh Tiến		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					52,000	0.009822%	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
1.1	Bùi Thọ Khôi							0	0.000000%	Bố ruột
1.2	Phạm Thị Kim Minh							0	0.000000%	Mẹ ruột
1.3	Lê Thị Thúy Hằng							0	0.000000%	Vợ
1.4	Bùi Thị Hằng Nga							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Bùi Thị Phương Linh							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Bùi Thị Sang							0	0.000000%	Chị ruột
1.7	Bùi Minh Tuấn							0	0.000000%	Anh ruột
1.8	Bùi Thị Phương							0	0.000000%	Chị ruột
1.9	Bùi Minh Nguyên							0	0.000000%	Anh ruột
1.10	Bùi Minh Thúy							0	0.000000%	Anh ruột
1.11	Bùi Minh Chính							0	0.000000%	Anh ruột
1.12	Bùi Minh Phương							0	0.000000%	Chị ruột

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Đức Hạnh		Phó Tổng Giám đốc					53,000	0.010011%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
2.1	Nguyễn Khắc Mạnh							0	0.000000%	Bố đẻ
2.2	Vũ Thị Xoài							0	0.000000%	Mẹ đẻ
2.3	Đỗ Hồng Toàn							0	0.000000%	Vợ
2.4	Nguyễn Đỗ Lan Phương							0	0.000000%	Con
2.5	Nguyễn Khắc Hùng							0	0.000000%	Anh ruột
2.6	Nguyễn Xuân Hiệp							0	0.000000%	Em ruột
3	Văn Tiến Thanh		Phó Tổng Giám đốc					30,000	0.005667%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
3.1	Văn Công Phàn							0	0.000000%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Tuất							0	0.000000%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Song Yên							300	0.000057%	Vợ
3.4	Văn Thị Song Anh							0	0.000000%	Con đẻ
3.5	Văn Nguyễn Thanh Tâm							0	0.000000%	Con đẻ
3.6	Văn Thị Song Ngân							0	0.000000%	Con đẻ
3.7	Văn Thị Hải Châu							0	0.000000%	Em ruột
3.8	Văn Thị Hải Hồng							0	0.000000%	Em ruột
3.9	Văn Thị Hải Hà							0	0.000000%	Em ruột

Handwritten signature



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.6	Lê Ngọc Linh Hà							0	0.000000%	Con đẻ
5.7	Lê Ngọc Phương Thảo							0	0.000000%	Chị ruột
5.8	Lê Ngọc Mai Thảo							0	0.000000%	Chị ruột
5.9	Lê Ngọc Dũng Tiến							0	0.000000%	Anh ruột
5.10	Lê Ngọc Anh Tuấn							0	0.000000%	Em ruột
III	BAN KIỂM SOÁT									
1	Phan Thị Cẩm Hương		Trưởng Ban Kiểm soát					200	0.000038%	Trưởng Ban Kiểm soát
	Người có liên quan									
1.1	Phan Văn Lô							0	0.000000%	Bố đẻ
1.2	Trần Thị Đẹt							0	0.000000%	Mẹ đẻ
1.3	Đặng Hoàng Quân							90,119	0.017023%	Chồng
1.4	Đặng Anh Khoa							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Đặng Gia Hân							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Phan Thị Ngọc Diệp							0	0.000000%	Chị ruột
1.7	Phan Thị Thảo Liên							0	0.000000%	Em ruột
1.8	Phan Thị Cẩm Dung							0	0.000000%	Em ruột
1.9	Phan Thị Ngọc Duyên							0	0.000000%	Em ruột
1.10	Phan Thị Hồng Ngọc							0	0.000000%	Em ruột
1.11	Phan Tuấn Phong							0	0.000000%	Em ruột

11-11-2011

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Đỗ Minh Dương		Kiểm soát viên					53,000	0.010011%	Kiểm soát viên
	Người có liên quan									
2.1	Đỗ Hùng Dũng							0	0.000000%	Bố đẻ
2.2	Nguyễn Hồng Dâm							0	0.000000%	Mẹ đẻ
2.3	Trần Thị Hồng Ngọc							0	0.000000%	Vợ
2.4	Đỗ Trần Ngọc Minh							0	0.000000%	Con
2.5	Đỗ Hùng Minh							0	0.000000%	Con
2.6	Đỗ Thúy Dương							0	0.000000%	Em gái
2.7	Đỗ Hồng Yến							0	0.000000%	Em gái
3	Nguyễn Thanh Hà		Kiểm soát viên					0	0.000000%	Kiểm soát viên
	Người có liên quan									
3.1	Nguyễn Thanh Sáng							0	0.000000%	Bố đẻ
3.2	Huỳnh Thị Hai							0	0.000000%	Mẹ đẻ
3.3	Lâm Thị Trúc Hà							0	0.000000%	Vợ
3.4	Nguyễn Lâm Minh Quân							0	0.000000%	Con đẻ
3.5	Nguyễn Lâm Anh Quân							0	0.000000%	Con đẻ
3.6	Nguyễn Thanh Hùng							0	0.000000%	Anh ruột
3.7	Nguyễn Thanh Oanh							0	0.000000%	Em ruột
3.8	Nguyễn Thanh Quân							0	0.000000%	Em ruột

20/

10/2
G.T. HÂN
DẤU
10/2

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Nguyễn Ngọc Hạnh							0	0.000000%	Em ruột
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
	Người có liên quan									
1	Đình Như Cường		Kế toán trưởng					216,700	0.040933%	Kế toán trưởng
	Người có liên quan									
1.1	Đình Thái Sơn							0	0.000000%	Bố đẻ
1.2	Lâm Kim Thơi							0	0.000000%	Mẹ đẻ
1.3	Quách Trần Thu Thủy							0	0.000000%	Vợ
1.4	Đình Trần Khánh Nguyên							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Đình Trần Đăng Nguyên							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Đình Như Hà							0	0.000000%	Con đẻ
1.7	Trần Thị Mai							0	0.000000%	Chị ruột
V	CỔ ĐỒNG LỚN									
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí			23/UBCK-GP	14-12-07	UBCKNN	Tầng 9, Tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	53,852,470	10.172359%	Cổ đồng lớn

20

